

Số: **20** /2018/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **14** tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”,  
“Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi  
bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội  
vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31  
tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 53/TTr-SNV ngày 14  
tháng 5 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 53/STP-BC ngày 13 tháng 4 năm  
2018 của Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”; “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi, doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Liên đoàn lao động tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban XD Đảng TU;
- Văn phòng: HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- V0, V1, V2, V3, V5, TH6;
- Lưu: VT, TH4.

10 bản-QĐ11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Long**

**QUY ĐỊNH**

**Khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”,  
“Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Kèm theo Quyết định số 20 /2018/QĐ - UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, nội dung, tiêu chuẩn, thẩm quyền và thủ tục khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tập thể là các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cơ sở trở lên.

2. Cá nhân là người đứng đầu doanh nghiệp, Hợp tác xã có thời gian trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Hợp tác xã từ 02 năm trở lên tính đến thời điểm xét khen thưởng (sau đây gọi chung là doanh nhân).

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc công nhận, khen thưởng đảm bảo chính xác, minh bạch, công khai, kịp thời và đúng quy định.

3. Không xét khen thưởng đối với các tập thể trong các trường hợp sau:

a) Để xảy ra tai nạn lao động chết người hoặc sự cố đặc biệt nghiêm trọng.

b) Thiếu trách nhiệm, thiếu sâu sát hoặc có sai sót dẫn đến để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu nại tố cáo đông người hoặc đình công trái pháp luật.

c) Không thực hiện nghiêm pháp luật lao động, chế độ chính sách với người lao động; không có nội quy lao động đăng ký và được các cơ quan quản lý nhà nước về lao động chấp thuận theo quy định; không có thỏa ước lao động tập thể; vi phạm pháp luật thuế; không tổ chức hội nghị người lao động, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội; vi phạm luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Không trích nộp kinh phí Công đoàn theo quy định.

Các sai phạm này chỉ tính một lần tại thời điểm xét khen thưởng, không tính vào lần xét khen thưởng của năm sau liền kề.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG THI ĐUA, TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH VÀ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 4. Nội dung thi đua và tiêu chí chấm điểm**

Nội dung thi đua, tiêu chí chấm điểm phong trào “Doanh nghiệp giỏi, doanh nhân tiêu biểu”; “Cơ quan, đơn vị văn hóa” (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quy chế*).

#### **Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và tổ chức xác định rõ nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và tổ chức mình;

2. Tổ chức phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”; “Cơ quan, đơn vị văn hóa” phải gắn với nhiệm vụ được giao và các phong trào thi đua khác của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

3. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, tiến hành sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

4. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến tại cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền được phân cấp.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn, điều kiện xét khen thưởng**

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị tặng Cờ thi đua, Bằng khen của UBND tỉnh phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Khoản 1, 2 Điều 72 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013; Khoản 1, 2, 3 Điều 39 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đúng đối tượng quy định tại Điều 2 Quy định này.

2. Không vi phạm vào các quy định tại Khoản 3, Điều 3 Quy định này.

3. Có bản đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm (*trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 8 Quy định này*).

4. Đạt trên 90% mỗi chỉ tiêu thi đua (*tại Phụ lục kèm theo Quy định này*) và có tổng số điểm đạt từ 90 điểm trở lên.

5. Có kết quả đánh giá việc xây dựng, thực hiện quy chế dân chủ đối với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được đánh giá xếp loại tốt (từ 90 điểm trở lên).

#### **Điều 7. Quy trình, thủ tục đề nghị khen thưởng**

1. Quy trình đề nghị khen thưởng:

a) Thời gian đăng ký thi đua:

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương và cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh (kể cả đơn vị lực lượng vũ trang) đăng ký danh hiệu “Cơ quan, đơn vị văn hóa”, “Doanh nghiệp giỏi” tại Liên đoàn lao động tỉnh.

- Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh đăng ký danh hiệu: “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh Quảng Ninh.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nhân, doanh nghiệp có trụ sở chính tại địa phương nào thì đăng ký tại Liên đoàn lao động của địa phương đó (*trừ doanh nghiệp Trung ương; cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, lực lượng vũ trang và các doanh nghiệp được quy định tại khoản a, b điều này*).

- Các doanh nhân của doanh nghiệp Trung ương trên địa bàn tỉnh đăng ký trực tiếp với Sở Kế hoạch & Đầu tư.

- Thời gian đăng ký trong Quý I hàng năm.

b) Thời gian gửi hồ sơ và đề nghị khen thưởng về tỉnh:

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, Đơn vị văn hóa” gửi về Liên đoàn lao động tỉnh trước ngày 15/01 hàng năm.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/8 hàng năm. Thời gian xác định thành tích của các doanh nhân là từ ngày 31/8 năm đăng ký đến ngày 31/8 năm đề nghị khen thưởng.

2. Thủ tục đề nghị khen thưởng:

a) Thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng của cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Do cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh hướng dẫn dựa trên quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, các quy định của tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương.

b) Thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu và khen thưởng cấp tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, cụ thể:

- Hồ sơ được đóng thành quyển, gồm:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng của địa phương, đơn vị (bao gồm từ cấp cơ sở);

+ Biên bản họp xét duyệt thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp trình khen;

+ Báo cáo thành tích kèm theo Bảng tự chấm điểm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị khen thưởng (*có giải trình các tiêu chí chấm điểm và có xác nhận của cấp trình khen trong Báo cáo*). Báo cáo thành tích theo mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

## **Điều 8. Hình thức khen thưởng**

Hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Cờ, Bằng khen cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các doanh nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua.

1. Đối với phong trào thi đua “Cơ quan, đơn vị văn hóa”:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng 02 Cờ và biểu trưng cho 02 tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Cơ quan văn hóa” và 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Đơn vị văn hóa” của tỉnh, trong đó:

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các “Cơ quan văn hóa” cấp sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan Trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các cơ quan thuộc cấp huyện (được xét chọn trong số các “Cơ quan văn hoá” tiêu biểu của cấp huyện).

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho 01 tập thể dẫn đầu khối các “Đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị văn hóa”, đủ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng theo Điều 6 Quy định này.

2. Đối với phong trào “Doanh nghiệp giỏi, Doanh nhân tiêu biểu”:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tặng 07 Cờ và biểu trưng cho 07 tập thể dẫn đầu phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, trong đó:

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp thuộc các ngành Trung ương hoạt động trên địa bàn Tỉnh.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Doanh nghiệp Nhà nước thuộc địa phương.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Công ty Cổ phần.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối Công ty Trách nhiệm hữu hạn.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Hợp tác xã.

- Tặng 01 Cờ và biểu trưng cho tập thể dẫn đầu khối các Doanh nghiệp tư nhân, Công ty hợp danh...

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các Doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn trong phong trào “Doanh nghiệp giỏi” tại quy định này.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các Doanh nhân đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn trong phong trào “Doanh nhân tiêu biểu” tại Quy định này.

d) Trong quá trình tổ chức, triển khai phong trào thi đua, nếu phát hiện tập thể, doanh nhân tiêu biểu xuất sắc, có thành tích nổi trội và đáp ứng được các tiêu chuẩn tại quy định này thì cơ quan thường trực các cấp sẽ đề nghị xét đặc cách (*không có đăng ký thi đua từ đầu năm*) trong năm đầu tiên cho tập thể hoặc doanh nhân đó.

## **Điều 9. Thẩm quyền khen thưởng**

1. Cấp huyện:

a) Hàng năm, Liên đoàn lao động cấp huyện phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp huyện xét, đề nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khen thưởng cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn có thành tích trong Phong trào thi đua.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu được công nhận danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị văn hóa” cấp huyện để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Cờ, Bằng khen. Số lượng đề nghị xét tặng Cờ, Bằng khen của UBND tỉnh không quá 10% tổng số cơ quan, đơn vị, 15% tổng số doanh nghiệp, doanh nhân được cấp huyện công nhận các danh hiệu thi đua (*Tối thiểu được đề nghị cấp tỉnh khen thưởng 01 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân nếu đủ tiêu chuẩn*).

## 2. Ban Quản lý Khu kinh tế:

a) Hàng năm, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh phối hợp với Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh xét, khen thưởng cho các doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu.

b) Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh lựa chọn các tập thể, cá nhân xuất sắc được công nhận danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” cấp mình đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Cờ, Bằng khen. Số lượng đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ, Bằng khen không quá 15% tổng số các doanh nghiệp, doanh nhân được Ban Quản lý Khu kinh tế công nhận các danh hiệu (*Tối thiểu được đề nghị cấp tỉnh khen thưởng 01 doanh nghiệp, doanh nhân nếu đủ tiêu chuẩn*).

## 3. Cấp tỉnh:

Ủy ban nhân dân tỉnh xét, tặng Cờ, Bằng khen cho các tập thể, cá nhân được xét chọn từ đề nghị của cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo tỷ lệ quy định.

## **Điều 10. Thời gian tổng kết**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết, khen thưởng phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, Đơn vị văn hóa” trong tháng 3 và tổng kết, khen thưởng “Doanh nhân tiêu biểu” trong tháng 10 hàng năm.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh căn cứ vào quy định này và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị để tổ chức tổng kết của cấp mình.

## **Điều 11. Kinh phí khen thưởng**

Thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ.

## **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

## **Điều 12. Trách nhiệm thực hiện**

1. Liên đoàn Lao động tỉnh là Cơ quan Thường trực phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” của tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là Cơ quan Thường trực phong trào “Doanh nhân tiêu biểu” của tỉnh.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh là Cơ quan Thường trực phong trào “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu” của các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh.

4. Liên đoàn Lao động cấp huyện là Cơ quan Thường trực của phong trào thi đua “Doanh nghiệp giỏi”, “Doanh nhân tiêu biểu”, “Cơ quan, đơn vị văn hóa” cấp huyện. Liên đoàn Lao động cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn tại Quy định này để xây dựng quy định, cụ thể hóa các tiêu chí, triển khai phù hợp ở cấp mình. Đồng thời tổ chức xét duyệt, công nhận, khen thưởng và gửi báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

5. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) chủ trì, phối hợp cùng Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện và trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu; đôn đốc, thẩm định hồ sơ, xét chọn, tổng hợp đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Cờ thi đua, Bằng khen, biểu trưng (*mẫu biểu trưng do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*) cho tổ chức, cá nhân tiêu biểu.

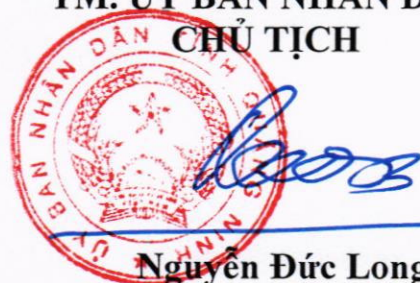
6. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với Công đoàn các Khu công nghiệp tỉnh căn cứ tiêu chuẩn tại Quy định này để xây dựng quy định, cụ thể hóa các tiêu chí, triển khai phù hợp ở cấp mình. Đồng thời tổ chức xét duyệt, công nhận, khen thưởng và gửi báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh), Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

7. Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội có trách nhiệm gửi bản tổng hợp kết quả thực hiện pháp luật về thuế, bảo hiểm xã hội, pháp luật lao động và an toàn, vệ sinh lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo yêu cầu của Sở Nội vụ (Ban Thi đua - khen thưởng tỉnh) và Liên đoàn Lao động tỉnh để làm cơ sở xét duyệt.

8. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Giám đốc các doanh nghiệp có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua và Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Long

## Phụ lục. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM PHONG TRÀO THI ĐUA

“Doanh nghiệp giỏi, doanh nhân tiêu biểu”

“Cơ quan, Đơn vị văn hóa” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo Quyết định số 20 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### I. Danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi” (Thang điểm 100)

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	ĐIỂM
1	<b>Sản xuất kinh doanh ổn định và từng bước phát triển</b>	<b>30</b>
	Doanh thu, lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch, tăng trưởng từ 5% trở lên so với cùng kỳ năm trước; thương hiệu, sản phẩm của doanh nghiệp có uy tín trên thị trường	10
	Thực hiện tốt Luật Thuế	5
	Thực hiện tốt Luật Bảo hiểm xã hội	5
	Trích nộp kinh phí Công đoàn đầy đủ, kịp thời.	5
	80% trở lên công nhân thường xuyên được tập huấn, nâng cao tay nghề, thi nâng bậc định kỳ; có tác phong công nghiệp, lao động có kỷ luật, năng suất, chất lượng và hiệu quả.	5
2	<b>Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa doanh nghiệp</b>	<b>30</b>
	Tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại định kỳ đúng theo quy định; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.	5
	Xây dựng và thực hiện tốt nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, xây dựng thang bảng lương của doanh nghiệp và gửi các cơ quan theo đúng quy định.	5
	Thực hiện tốt công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ; có báo cáo định kỳ công tác ATLĐ - VSLĐ về cơ quan chức năng theo đúng quy định.	5
	Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường; hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật; khuôn viên doanh nghiệp xanh, sạch, đẹp.	5
	80% trở lên người sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; không hút thuốc lá, không uống rượu, bia trong giờ làm việc; trang phục cán bộ, nhân viên, người lao động gọn gàng, lịch sự, đúng quy định.	4
	100% cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động không vi phạm pháp luật, không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, luân chuyển các sản phẩm văn hóa độc hại; đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn xã hội.	4
	Đơn vị đánh giá đúng chất lượng, chủ động phát hiện, xử lý cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội;	2

	vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh và kỷ luật, kỷ cương hành chính.	
<b>3</b>	<b>Nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của người lao động</b>	<b>20</b>
	100% công nhân lao động được ký hợp đồng lao động, có việc làm thường xuyên; thu nhập ổn định, tăng từ 5% trở lên ( <i>không kể phần tăng lương khi Nhà nước tăng mức lương tối thiểu vùng</i> ).	10
	Quan tâm tạo điều kiện cho công nhân về nơi làm việc, nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo, sinh hoạt đoàn thể, học tập nâng cao tay nghề; hỗ trợ công nhân lúc khó khăn, hoạn nạn.	5
	Xây dựng và tham gia xây dựng cơ sở vật chất hoạt động văn hóa, thể thao cho công nhân; định kỳ tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, tham quan du lịch và vui chơi giải trí cho công nhân lao động.	5
<b>4</b>	<b>Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	<b>20</b>
	Đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.	4
	100% người sử dụng lao động và người lao động được phổ biến chính sách, pháp luật.	4
	Tích cực tham gia đóng góp có hiệu quả xây dựng nông thôn mới và các nguồn quỹ nhân đạo, từ thiện xã hội do địa phương tổ chức, vận động.	4
	Thực hiện nghiêm các chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công nhân; tôn trọng nhân phẩm của người lao động.	4
	Chú trọng đến công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển đảng viên; xây dựng các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội hoạt động có hiệu quả.	4
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>100</b>

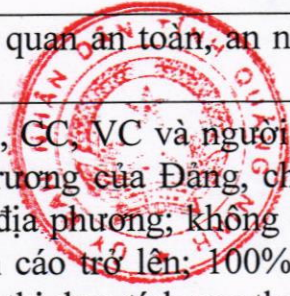
## II. Danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” (Thang điểm 60)

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	ĐIỂM
1	Bản thân và gia đình doanh nhân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chỉ thị của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; gia đình đạt tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”.	10
2	Tích cực áp dụng các giải pháp hữu ích trong sản xuất kinh doanh, có nhiều giải pháp, sáng kiến nhằm ổn định, phát triển sản xuất kinh doanh giỏi.	10
3	Có ý thức tổ chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; quan tâm xây dựng và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động; xây dựng mối quan hệ hài hòa tiến bộ trong doanh nghiệp.	10
4	Thực hiện nghiêm các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nhân.	10

5	Doanh nghiệp đạt danh hiệu “Doanh nghiệp giỏi” của năm liền kể thời điểm đề nghị khen thưởng, theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.	10
6	Tích cực tạo điều kiện và thực hiện phong trào thi đua trong doanh nghiệp; bản thân doanh nhân có 2 năm liên tục (trước thời điểm xét khen thưởng) đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”.	10
<b>Tổng cộng:</b>		<b>60</b>

### III. Danh hiệu “Cơ quan văn hóa”, “Đơn vị văn hóa” (Thang điểm 100)

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ	Điểm
<b>1</b>	<b>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</b>	<b>30</b>
	Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; góp phần hoàn thành, hoàn thành xuất sắc kế hoạch công tác hàng năm; 100% CB, CC, VC và người lao động trong cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.	6
	80% trở lên cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tự học hoặc theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.	6
	Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt nghĩa vụ và đạo đức theo quy định của pháp luật.	6
	Nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ công theo quy định của pháp luật.	6
	Có sáng kiến, cải tiến quản lý, tổng kết kinh nghiệm được áp dụng vào thực tiễn công tác hoặc hoạt động của cơ quan, đơn vị đem lại hiệu quả.	6
<b>2</b>	<b>Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa công sở</b>	<b>40</b>
	Sinh hoạt cơ quan, đơn vị nề nếp; thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc; quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ đoàn kết, giúp nhau cùng tiến bộ.	10
	Không có CB, CC, VC và người lao động hút thuốc lá hoặc uống rượu, bia trong giờ làm việc tại công sở; trang phục gọn gàng, lịch sự; cơ quan xanh, sạch, đẹp, an toàn; bài trí khuôn viên công sở theo thiết kế đã phê duyệt.	10
	90% trở lên CB, CC, VC và người lao động không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh, thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	8
	100% CB, CC, VC và người lao động không mắc các tệ nạn xã hội; không sử dụng, tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan	8
	Đơn vị đánh giá đúng chất lượng, chủ động phát hiện, xử lý CB, CC, VC và người lao động vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội; tàng trữ, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, tuyên truyền và thực hiện các hành vi mê tín dị đoan; vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh và kỷ luật, kỷ cương hành chính.	4
<b>3</b>	<b>Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước</b>	<b>30</b>
	Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh; các tổ chức đoàn thể vững	10

	 <p>mạnh; cơ quan an toàn, an ninh trật tự; không có khiếu kiện vượt cấp, trái pháp luật.</p>	
	<p>100% CB, CC, VC và người lao động nắm vững, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; không có người vi phạm pháp luật phải xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên; 100% CB, CC, VC và người lao động đăng ký các danh hiệu thi đua; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo từ thiện.</p>	10
	<p>Thực hiện tốt cải cách hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí được giao; không để xảy ra lãng phí, tham nhũng; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng.</p>	10
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>